

Số: 1182/QĐ-UBND

An Giang, ngày 09 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế
trong lĩnh vực tiếp công dân và xử lý đơn thuộc thẩm quyền quản lý
của Thanh tra tỉnh An Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ, về kiểm soát thủ tục hành chính;
Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;
Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;
Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTCP ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Thanh
tra Chính phủ công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công
dân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;
Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-TTCP ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Thanh
tra Chính phủ công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;
Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 31/TTr-TTT ngày
07/6/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân và xử lý đơn thuộc thẩm quyền quản lý của Thanh tra tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Danh mục thủ tục hành chính kèm theo Quyết định này thay thế thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân và xử lý đơn thuộc thẩm quyền quản lý áp dụng tại cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã, cụ thể:

- Thay thế thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh và thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh, số thứ tự 4, 5, mục II - LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN VÀ XỬ LÝ ĐƠN ban hành kèm theo Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 28/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Khiếu nại, Tố cáo; Tiếp công dân, Xử lý đơn thư; Phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền quản lý của Thanh tra tỉnh An Giang.

- Thay thế thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện và thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện, số thứ tự 1, 2, mục LII - LĨNH VỰC TIẾP DÂN VÀ XỬ LÝ ĐƠN ban hành kèm theo Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Thay thế thủ tục tiếp công dân tại cấp xã và thủ tục xử lý đơn tại cấp xã, số thứ tự 1, 2, mục XXXV - LĨNH VỰC TIẾP DÂN VÀ XỬ LÝ ĐƠN ban hành kèm theo Quyết định số 2689/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý áp dụng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, ĐDBQH tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC
TIẾP CÔNG DÂN VÀ XỬ LÝ ĐƠN THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA THANH TRA TỈNH AN GIANG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1182/QĐ-UBND
ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

S T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	2.002175.000. 00.00.H01	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	Thông tư 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ	Tiếp công dân	Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh
2	2.002174.000. 00.00.H01	Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện	Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện	Thông tư 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ	Tiếp công dân	Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thanh tra huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
3	2.001909.000. 00.00.H01	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	Thông tư 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ	Tiếp công dân	Ủy ban nhân dân cấp xã
4	2.001899.000. 00.00.H01	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	Thông tư 05/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của	Xử lý đơn	Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban

S T T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
				Thanh tra Chính phủ		nhân dân tỉnh
5	2.001879.000. 00.00.H01	Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện	Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện	Thông tư 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ	Xử lý đơn	Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thanh tra huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
6	2.001801.000. 00.00.H01	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	Thông tư 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ	Xử lý đơn	Ủy ban nhân dân cấp xã